

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 24-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Ngọc Dung;

Bà Vi Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 24 tháng 3 năm 2001 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm V, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn M và bà Hoàng Thị M1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/10/2023 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T: Ông Hoàng Văn L - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Minh C, sinh năm 2002 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Minh C:

1.1 Ông Hoàng Văn P, sinh năm 1973;

1.2 Bà Lý Thị M2, sinh năm 1976;

Cùng trú tại: Xóm V, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

Người đại diện ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại::

Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1990; cư trú tại: Xóm V, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; (giấy ủy quyền ngày 30/9/2023); vắng mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T3: địa chỉ: Số A, đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Ông Trần Lệnh H, sinh năm 1967; trú tại: Số A, đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, là người đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền ngày 17/10/2023); vắng mặt.

3. Công ty trách nhiệm hữu hạn V2: địa chỉ: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Ông Quách Văn V1, sinh năm 1994; trú tại: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, là người Đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền ngày 12/10/2023); vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Thân T1, sinh năm 1992; trú tại: Phố C, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

2. Ông Hoàng Tiến C1, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 21/9/2023 Lý Văn T (chưa có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67 chở người ngồi sau là Hoàng Minh C, đi từ thành phố U, tỉnh Quảng Ninh theo Quốc lộ A hướng Hà Nội - Lạng Sơn về nhà tại huyện H, tỉnh Cao Bằng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km 57+100 Quốc lộ A, thuộc địa phận khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, trong đoạn đường lên dốc, cong cua về bên trái, tầm nhìn bị che khuất, Lý Văn T đang điều khiển xe mô tô di chuyển phía sau xe ô tô tải biển kiểm soát 99H - 010.87 do Nguyễn Thân T1 điều khiển đi phía trước cùng chiều, Lý Văn T đã điều khiển xe mô tô di chuyển sang phần đường dành cho xe cơ giới bên trái theo hướng đi để vượt xe ô tô do Nguyễn Thân T1 điều khiển, trong lúc vượt thì xe ô tô tải biển kiểm soát 12H - 010.10 do Hoàng Tiến C1 điều khiển đang di chuyển ngược chiều trên phần đường dành cho xe cơ giới bên trái đi đến. Lúc này, do đi không đúng phần đường quy định, vượt xe không đảm bảo an toàn nên phần đầu xe mô tô do Lý Văn T điều khiển va chạm với phần đầu và sườn thùng xe bên trái xe ô tô do Hoàng Tiến C1 điều khiển, sau đó xe mô tô của Lý Văn T bị văng sang phần

đường bên phải theo hướng đi rồi tiếp tục va chạm với phần dưới đầu thùng xe bên trái xe ô tô do Nguyễn Thân T1 điều khiển gây ra vụ tai nạn. Hậu quả Hoàng Minh C tử vong tại chỗ; Lý Văn T bị thương được đưa đến Trung tâm Y tế huyện C sau chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh L cấp cứu, điều trị; 03 (ba) phương tiện bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 1015/KLGĐTT-PC09 ngày 03/10/2023 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Minh C do đa chấn thương (vỡ sập xương hộp sọ vùng chán phải, di động bất thường xương cột sống vùng cổ...).

Tại các phiếu kiểm tra nồng độ cồn đối với Lý Văn T; Nguyễn Thân T1; Hoàng Tiến C1 cho kết quả 0,00 mg/l khí thở.

Tại phiếu kiểm tra nước tiểu hồi 14 giờ 14 phút ngày 21/9/2023 đối với Nguyễn Thân T1 và Hoàng Tiến C1 cho kết quả âm tính đối với các chất ma túy.

Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu hồi 20 giờ 01 phút ngày 21/9/2023 đối với Lý Văn T (trong Bệnh án số 32583 của Bệnh viện đa khoa tỉnh L) cho kết quả dương tính với H1 và M3.

Tại Công văn số 1424/BVĐK-KHTH ngày 10/11/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh L trả lời: Trong quá trình điều trị, bệnh nhân Lý Văn T được chỉ định sử dụng thuốc Osaphine - thuốc có hoạt chất Morphin sulfat.

Tại Công văn số 295/CV-TTYT ngày 10/11/2023 của Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn trả lời: Quá trình cấp cứu bệnh nhân tại Trung tâm y tế huyện C có được dùng thuốc Morphin hàm lượng 10mg để giảm đau cho bệnh nhân. Heroin là loại ma túy bán tổng hợp từ M, do vậy trong phiếu trả lời kết quả xét nghiệm sàng lọc và định tính ma túy (nhóm thuốc phiện) sẽ trả lời dương tính hoặc âm tính với H1 - Morphin.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số: 93/GĐKT-ĐK ngày 12/10/2023 của Công ty Cổ phần Đ, tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

- Xe ô tô biển kiểm soát 12H - 010.10 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật;

- Xe ô tô biển kiểm soát 99H - 010.87 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật;

- Xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL- HĐĐGTS ngày 04/10/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67 tại thời điểm định giá là 10.237.000 đồng (mười triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng);

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 12H - 010.10 tại thời điểm định giá là 25.400.000 đồng (hai mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng);

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 99H - 010.87 tại thời điểm định giá là 3.167.000 đồng (ba triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 189/KLTTCT-TTPY ngày 30/10/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh C kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn T tại thời điểm giám định là 89% (tám mươi chín phần trăm).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết quả kiểm tra dữ liệu điện tử từ camera hành trình gắn trên xe ô tô biển kiểm soát 12H - 010.10 cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn, xảy ra tại Km 57+100 Quốc lộ A thuộc địa phận khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, trong đoạn dốc, cong, cua về bên trái, tầm nhìn bị che khuất. Xác định vị trí xảy ra va chạm giữa mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67 và xe ô tô tải biển kiểm soát 12H - 010.10 là trên phần đường dành cho xe cơ giới bên trái theo hướng đi của Lý Văn T (hướng Hà Nội - Lạng Sơn) sau đó xe mô tô do Lý Văn T điều khiển tiếp tục bị hất văng sang phần đường dành cho xe cơ giới bên phải và va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 99H - 010.87.

Về xử lý vật chứng: Ngày 10/11/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 99H - 010.87 và 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 12H - 010.10 cùng giấy phép lái xe và toàn bộ các giấy tờ, đồ vật liên quan.

Các vật chứng, tài liệu, đồ vật hiện đang tạm giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER RC, màu sơn trắng đỏ đen, số khung RLCUG1010KY145795, số máy G3D4E912222;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67, số 071271 do Phòng C2 Công an tỉnh B cấp ngày 13/8/2020.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy số AA22/0242296 do Tổng Công ty cổ phần B cấp ngày 03/01/2023.

Đối với các vật chứng, tài liệu, đồ vật còn lại chưa xử lý, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện C xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Hoàng Tiến C1, Nguyễn Thân T1 và Công ty trách nhiệm hữu hạn V2, đã tự nguyện thỏa thuận hỗ trợ cho gia đình bị hại Hoàng Minh C tổng số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), trong đó Hoàng Tiến C1 5.000.000 đồng, Nguyễn Thân T1 5.000.000 đồng, Công ty trách nhiệm hữu hạn V2 5.000.000 đồng. Gia đình bị hại Hoàng Minh C đã nhận đủ số tiền trên. Ngoài ra không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và cũng không yêu cầu Lý Văn

T phải bồi thường thiệt hại. Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 99H - 010.87 và xe ô tô biển kiểm soát 12H - 010.10 các chủ sở hữu đều không yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSCL ngày 28 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T thừa nhận bị truy tố về hành vi Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung của Cáo trạng là đúng, không oan.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Minh C là ông Hoàng Văn V có đơn xác nhận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, giữa gia đình bị cáo Lý Văn T và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), theo biên bản thỏa thuận ngày 17/01/2024, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lý Văn T.

Các bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T3 và Công ty trách nhiệm hữu hạn V2 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản bị hư hỏng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Thân T1 và ông Hoàng Tiến C1, xác định nội dung vụ án đúng như cáo trạng đã nêu, lỗi trong vụ tai nạn là do bị cáo Lý Văn T gây ra và không yêu cầu bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá mức độ lỗi, mối quan hệ nhân quả của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo Lý Văn T đã bồi thường thiệt hại tổng số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại, phía bị hại đã nhận đủ không có yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lý Văn T 01 xe mô tô đã bị hư hỏng do tai nạn và các giấy tờ xe có liên quan.

Về án phí, áp dụng Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn T.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T phát biểu quan điểm: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc điều kiện, khả năng nhận thức của bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức có phần hạn chế. Bị cáo đã thành khẩn khai báo rất ăn năn hối hận; bị cáo đã góp tiền và nhờ gia đình hỗ trợ, tích cực bồi thường cho bị hại trong khi bị cáo thuộc diện hộ nghèo; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Hiện tại bị cáo thương tích rất nặng vẫn cần người phục vụ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Căn cứ vào các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức hình phạt nhẹ nhất có thể, cho bị cáo hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo Lý Văn T.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo Lý Văn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện phục hồi sức khỏe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

[4] Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/9/2023 tại Km 57+100 Quốc lộ A, thuộc địa phận khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Lý Văn T chưa có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67 chở Hoàng Minh C, do không tuân thủ luật giao thông đường bộ và quy tắc khi tham gia giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn, dẫn đến xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 12H - 010.10 do Hoàng Tiến C1 điều khiển đang đi ngược chiều trên phần đường dành cho xe cơ giới bên trái, sau đó xe mô tô do Lý Văn T điều khiển tiếp tục bị hất văng sang phần đường dành cho xe cơ giới bên phải và va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 99H - 010.87 do Thân Văn T2 điều khiển đi song song cùng chiều. Như vậy, lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Lý Văn T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ và quy tắc khi tham gia giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã gây ra vụ tai nạn. Hành vi của Lý Văn T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; vi phạm khoản 2 và điểm c, đ khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm Hoàng Minh C tử vong tại chỗ; thiệt hại tài sản của người khác là 28.567.000đ (hai mươi tám triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Lý Văn T đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Đối với kết quả xét nghiệm Lý Văn T dương tính với chất ma túy, Lý Văn T khai nhận trước và trong khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không sử dụng chất ma túy. Kết quả xác minh xác định quá trình cấp cứu, điều trị tại Trung tâm Y tế huyện C và tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L, Lý Văn T được chỉ định dùng thuốc Morphine (hàm lượng 10mg) và thuốc Osaphine (thuốc có hoạt chất Morphin sulfat) nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm là đúng quy định của pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn T là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, hậu quả đã gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xác định lỗi trong vụ tai nạn là do Lý Văn T không chấp hành pháp luật về tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển xe tham gia giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, có cân nhắc đến tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn T có nhân thân tốt. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi

của mình; bị cáo đã dùng tài sản của mình và tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; hiện tại bị cáo bị thương tích, là người khuyết tật nặng cần có người phục vụ (có giấy xác nhận khuyết tật ngày 23/10/2023 của Chủ tịch UBND xã N); nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Xét thấy bị cáo Lý Văn T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách, pháp luật và các quy định tại địa phương nơi cư trú. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cho bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Văn T vì bị cáo không đảm nhiệm chức vụ hoặc công việc có liên quan đến an toàn giao thông.

[10] Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lý Văn T. Hội đồng xét xử đã xem xét đánh giá và không chấp nhận vì khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không phải là người khuyết tật, khuyết tật nặng của bị cáo hiện tại là hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, do đó bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ mặc dù hiện tại bị cáo là người khuyết tật nặng. Về mức hình phạt đối với bị cáo Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T tại phiên tòa và đề nghị của đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ. Hội đồng xét xử đã xem xét và chấp nhận

[11] Đối với Hoàng Tiến C1 và Nguyễn Thân T1 là lái xe điều khiển xe đi đúng phần đường, làn đường, không có lỗi trong vụ tai nạn nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm là đúng quy định của pháp luật

[12] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67, Lý Văn T khai nhận là xe của cá nhân Lý Văn T tự mua tại một cửa hàng mua bán xe máy cũ tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn, do đó Cơ quan điều tra không xem xét hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho phía bị hại tổng

số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Xét thấy sự thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận đó.

[14] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Lý Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER RC, tình trạng của xe đã bị hư hỏng và các giấy tờ kèm theo, vì là tài sản của bị cáo Lý Văn T theo quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự.

[15] Về án phí: Bị cáo Lý Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm vì chịu án phí là trách nhiệm của người bị kết án, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí, xét yêu cầu của bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn T. Bị cáo Lý Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch vì bị cáo đã thực hiện bồi thường trước khi mở phiên tòa.

[16] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ các điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24 tháng 01 năm 2024. Giao bị cáo Lý Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Bị cáo Lý Văn T phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận về việc bị cáo Lý Văn T và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Minh C tổng số tiền: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), theo biên bản thỏa thuận ngày 17/01/2024, đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn P đã nhận đủ.

4. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Lý Văn T:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER RC, màu sơn trắng đỏ đen, số khung RLCUG1010KY145795, số máy G3D4E912222; xe đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 975.67, số 071271 do Phòng C2 Công an tỉnh B cấp ngày 13/8/2020.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy số AA22/0242296 do Tổng Công ty cổ phần B cấp ngày 03/01/2023.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, ngày 29/12/2023).

5. Về án phí: Bị cáo Lý Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn.
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn.
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C.
- Cơ quan THAHS Công an huyện C.
- Chi cục THADS huyện C.
- UBND xã Nam Tuấn, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Hoàng Thế Khuynh

